TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂY HÒA** TỈNH PHÚ YÊN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 27/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 31-5-2021
V/v: Tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂY HÒA - TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Vĩnh Phúc

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tạ Hồng Hà và bà Phan Thị Liên

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Nhật Trường – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Hòa tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Sơn – Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 46/2021/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 3 năm 2021 về "Tranh chấp ly hôn"; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 17 tháng 5 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Phạm Ngọc A, sinh năm 1996

Địa chỉ: Thôn L, xã H, huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên

Có mặt tại phiên tòa

Bị đơn: Nguyễn Hồng T, sinh năm 1992

Địa chỉ: Thôn L, xã P, huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên.

Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 18/02/2021 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn Phạm Ngọc A trình bày: Nguyên đơn và bị đơn tự nguyện tìm hiểu và kết hôn năm 2018, được UBND xã P huyện Tây Hòa cấp giấy chứng nhận kết hôn. Sau khi kết hôn vợ chồng sống chung nhưng không hạnh phúc. Nguyên nhân là do bị đơn không lo làm ăn, không chăm lo cho gia đình dẫn đến vợ chồng cãi vã, mâu thuẫn trầm trọng. Do có mâu thuẫn nên năm 2020 nguyên đơn đã bỏ về phía cha mẹ đẻ sinh sống, từ đó đến nay mạnh ai nấy sống, không còn quan tâm nhau. Nay thấy tình cảm không còn và không có khả năng đoàn tụ nên nguyên đơn xin ly hôn bị đơn để ổn định cuộc sống.

Về con chung: Có một con chung tên Nguyễn Minh D, sinh ngày 21/3/2019. Con hiện nay do nguyên đơn nuôi dưỡng, do con còn quá nhỏ nên khi ly hôn đề nghị Tòa giao cho nguyên đơn nuôi dưỡng, không yêu cầu bị đơn cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn Nguyễn Hồng T đã được triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt do đó không có ý kiến trình bày.

Tòa án huyện Tây Hòa đã tiến hành hòa giải nhưng không được do bị đơn vắng mặt.

Theo biên bản xác minh ngày 08/4/2021 tại UBND xã Hòa Phú với nội dung: Giữa ông Nguyễn Hồng T và bà Phạm Ngọc A có mâu thuẫn nên bà A đã bỏ về nhà cha mẹ đẻ ở, hiện nay các bên không còn chung sống với nhau.

Tại phiên tòa nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn với bị đơn, giao con chung cho nguyên đơn trực tiếp nuôi dưỡng, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con và không yêu cầu giải quyết tài sản.

Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Trong thời gian chuẩn bị xét xử, Thẩm phán chấp hành đúng các quy định tại Điều 48, 171, 174, 203 Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa HĐXX và thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, Viện kiểm sát không có yêu cầu, kiến nghị gì.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 51, 56, 81 Luật HNGĐ năm 2014, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc ly hôn bị đơn, giao con chung cho nguyên đơn nuôi dưỡng, tài sản chung và nợ chung không ai yêu cầu nên không giải quyết. Nguyên đơn phải chịu án phí HNGĐ-ST theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Nguyên đơn và bị đơn tự nguyện kết hôn và được UBND xã Hòa Phú, huyện Tây Hòa cấp giấy chứng nhận kết hôn nên đây là hôn nhân hợp pháp, nguyên đơn có yêu cầu xin ly hôn nên quan hệ pháp luật tranh chấp là: Tranh chấp ly hôn.

[2] Hôn nhân giữa nguyên đơn và bị đơn là hợp pháp, bị đơn có hộ khẩu thường trú tại xã Hòa Phú, huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên nên căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tây Hòa.

[3] Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt, do đó căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bị đơn.

[4] Về yêu cầu của nguyên đơn:

[4.1] Về quan hệ hôn nhân: Nguyên đơn và bị đơn tự nguyện kết hôn và được UBND xã P, huyện Tây Hòa cấp giấy chứng nhận kết hôn đúng quy định của pháp luật nên đây là hôn nhân hợp pháp. Nguyên đơn trình bày lý do xin ly hôn là do bị đơn không lo làm ăn, không chăm lo cho gia đình dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi vã, do đó mâu thuẫn gia đình đã trầm trọng không thể khắc phục được. Nguyên đơn không còn tình cảm với bị đơn. Lời trình bày của nguyên đơn phù hợp với các chứng cứ có tại hồ sơ vụ án và quá trình thẩm tra tại phiên tòa. Xét thấy giữa nguyên đơn và bị đơn không có khả năng đoàn tụ, mục đích hôn nhân không đạt được nên nguyên đơn yêu cầu giải quyết ly hôn là phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

[4.2] Về con chung: Con chung tên Nguyễn Minh V, sinh ngày 21/3/2019, chưa đủ 36 tháng tuổi hiện đang do nguyên đơn nuôi dưỡng, ly hôn nguyên đơn xin được tiếp tục nuôi con là phù hợp với quy định của pháp luật và đảm bảo cho sự phát triển của con nên chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn về việc được trực tiếp nuôi con chung. Nguyên đơn không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

[4.3] Về tài sản: Không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 51, 53, 56, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014. Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự. Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 quy định về án phí, lệ phí tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Phạm Ngọc A.

Về quan hệ hôn nhân: Nguyên đơn Phạm Ngọc A được ly hôn bị đơn Nguyễn Hồng T

Về con chung: Giao con chung tên Nguyễn Minh V, sinh ngày 21/3/2019 cho nguyên đơn Phạm Ngọc A trực tiếp nuôi dưỡng, nguyên đơn không yêu cầu bị đơn cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi con và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Về án phí sơ thẩm: Nguyên đơn Phạm Ngọc A phải chịu 300.000đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, đã nộp đủ tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0002279 ngày 11/3/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tây Hòa.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày từ ngày nhận được bản án hoạt bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND H. Tây Hòa;
- Chi cục THADS H. Tây Hòa;
- UBND xã P (Giấy CHKH số 64 ngày 24/9/2018);
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Vĩnh Phúc